

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 15/01/2018.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Trung Dũng;

2. Bà Trần Thị Huệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Bình Trọng – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Mai Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2017/TLST – HNGĐ, ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị L - Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Nơi ĐKNKTT: Thôn N, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Thôn G, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L- Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn N, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 02 tháng 10 năm 2017 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa xét xử, nguyên đơn chị Vũ Thị L đều trình bày:

Về Hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 11/3/2014 tại UBND xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L sống hòa thuận, đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Nguyễn Văn L chơi cờ bạc, thường xuyên xảy ra việc khi thua cờ bạc về uống rượu say đánh chị Vũ Thị L.

Mẫu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình trao đổi rất nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn L không thay đổi, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Từ tháng 3/2017 chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L chính thức sống ly thân, chị Vũ Thị L về nhà bố mẹ đẻ tại Thôn G, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai để sinh sống, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay chị Vũ Thị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chị Vũ Thị L đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị Vũ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh T - Sinh ngày 12/02/2014 và cháu Nguyễn Thị L - Sinh ngày 24/5/2016. Hiện cháu Nguyễn Thị Thanh T đang ở cùng anh Nguyễn Văn L và cháu Nguyễn Thị L đang ở cùng chị Vũ Thị L tại Thôn G, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Vũ Thị L đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết cụ thể:

Theo đơn khởi kiện chị Vũ Thị L yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu Nguyễn Thị Thanh T và Nguyễn Thị L. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa chị Vũ Thị L đã thay đổi yêu cầu: Đồng ý với yêu cầu của anh Nguyễn Văn L về việc thống nhất nuôi con chung, giao cháu Nguyễn Thị Thanh T cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Vũ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị L. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Quá trình chung sống chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, nên chị Vũ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 28/11/2017 và biên bản hòa giải không thành ngày 19/12/2017, bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày: Về quan hệ hôn nhân anh Nguyễn Văn L thừa nhận có đăng ký kết hôn với chị Vũ Thị L vào ngày 11/3/2014 tại UBND xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống với chị Vũ Thị L có cuộc sống chung hạnh phúc được khoảng gần 3 năm, đến đầu năm 2017 vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình. Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Thị L và đã ly thân từ tháng 3/2017 không ai quan tâm đến ai. Nay chị Vũ Thị L xin ly hôn, anh Nguyễn Văn L không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn L thừa nhận anh và chị Vũ Thị L có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh T - Sinh ngày 12/02/2014 và cháu Nguyễn Thị L - Sinh ngày 24/5/2016. Hiện cháu Nguyễn Thị Thanh T đang ở cùng anh Nguyễn Văn L và cháu Nguyễn Thị L đang ở với chị Vũ Thị L. Trường hợp vợ chồng ly hôn anh Nguyễn Văn L đề nghị xin được nuôi cháu Nguyễn Thị Thanh T; giao cháu Nguyễn Thị L cho chị Vũ Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn L xác định, anh và chị Vũ Thị L không có tài sản chung, nên khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, nguyên đơn chị Vũ Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử, giải quyết cho chị Vũ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn L. Đề nghị ghi nhận việc chị thống nhất ý kiến với anh Nguyễn Văn L về việc thỏa thuận nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên toà là đúng theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 4, Điều 147; Khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1, Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị L. Xử cho chị Vũ Thị L ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị Vũ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị L - Sinh ngày 24/5/2016 đến đủ 18 tuổi. Giao cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Thanh T- Sinh ngày 12/02/2014 đến đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Thị L không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên toà bị đơn anh Nguyễn Văn L đã được Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử nhưng có đơn xin được xét xử vắng mặt và không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào Khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hôn nhân*: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên toà đã xác định: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L có đăng ký kết hôn vào ngày 11/3/2014 tại UBND xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai, trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L sống hòa thuận được một thời gian đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh Nguyễn Văn L thường xuyên chơi cờ

bạc, uống rượu say có hành vi đánh chị Vũ Thị L. Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L chính thức sống ly thân từ tháng 3/2017 đến nay không quan tâm đến nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình chung sống của chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn Lý, anh chị sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Từ 3/2017 chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L đã sống ly thân mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai. Lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Thanh V (Là bố đẻ của anh Nguyễn Văn L) đã xác định: "*Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L sống hạnh phúc được khoảng hơn 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh Nguyễn Văn L không tu trí làm ăn, thường xuyên đánh bạc, chị Lệ can ngăn thì anh Lý đánh chị Lệ, hai bên gia đình cũng đã hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Từ đầu năm 2017 anh Lý và chị Lệ đã sống ly thân không thăm hỏi nhau*". Điều này chứng minh hôn nhân của chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Vũ Thị L yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn L là có căn cứ, cần được chấp nhận là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh T- Sinh ngày 12/02/2014 và cháu Nguyễn Thị L - Sinh ngày 24/5/2016. Quá trình giải quyết việc ly hôn, chị Vũ Thị L đã thay đổi yêu cầu: Đồng ý với ý kiến của anh Nguyễn Văn L về việc thống nhất nuôi con chung, giao cháu Nguyễn Thị Thanh T cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Vũ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị L. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Trong vụ án này, hiện nay cháu Nguyễn Thị Thanh T đang ở cùng anh Nguyễn Văn L và cháu Nguyễn Thị L đang ở với chị Vũ Thị L; chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L đều là người làm công việc lao động tự do tại địa phương có mức thu nhập từ 3.000.000VNĐ đến 4.000.000VNĐ một tháng; anh chị đều có quyền được nuôi con. Do đó xét yêu cầu của anh Nguyễn Văn L và ý kiến của chị Vũ Thị L thống nhất thỏa thuận nuôi con chung là giao cho chị Vũ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị L - Sinh ngày 24/5/2016. Giao cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Thanh T- Sinh ngày 12/02/2014 là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Cần ghi nhận việc thỏa thuận này của các đương sự.

[4] *Về cấp dưỡng*: Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Thị L không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] *Về án phí*: Chị Vũ Thị L phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4, Điều 147; Khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1, Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về hôn nhân*: Xử cho chị Vũ Thị L ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

2. *Về con chung*: Ghi nhận việc thỏa thuận nuôi con chung giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn L cụ thể như sau:

Giao cho chị Vũ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị L - Sinh ngày 24/5/2016 đến đủ 18 tuổi.

Giao cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Thanh T- Sinh ngày 12/02/2014 đến đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Thị L không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn L và chị Vũ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Vũ Thị L phải chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007338 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn chị Vũ Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã G, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thanh